

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 5: NGÀY TẾT VUI VẺ
Thời gian thực hiện: 5 tuần từ ngày 30/12/2024 đến ngày 14/02/2025

TT Mục tiêu	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực thể chất				
1. Phát triển vận động				
a. Thực hiện động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp				
2	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: 2 tay giơ lên cao, hạ xuống, 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau - Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Co duỗi từng chân. 	<p>* HĐ chơi - tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: 2 tay giơ lên cao hạ xuống, 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau - Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Co duỗi từng chân. - Tập theo nhịp bài hát: Sắp đến tết rồi 	
b. Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu				
3	Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô: Đi bước qua gậy kê cao - Bước lên xuống bậc (5-7 bậc)	<ul style="list-style-type: none"> - Đi bước qua gậy kê cao - Bước lên xuống bậc (5-7 bậc) 	<p>* Chơi - tập có chủ định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi bước qua gậy kê cao + TC: Bóng tròn to - Bước lên xuống bậc (5-7 bậc) + TC: Kéo cưa lừa xẻ 	
4	Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay – mắt- tung bóng qua dây	<ul style="list-style-type: none"> - Tung bóng qua dây 	<p>* Chơi - tập có chủ định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tung bóng qua dây -TC: Bò bê 	
5	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động: Trườn chui qua cổng	<ul style="list-style-type: none"> - Trườn chui qua cổng 	<p>* Chơi - tập có chủ định</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trườn chui qua cổng + TC: Một hai ba ta đi đều 	

6	- Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động: Bật qua các vòng	- Bật qua các vòng	* Chơi - tập có chủ định - Bật qua các vòng	
c. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay				
7	Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay vào nhau, rót, nhào, khuấy, đào, vò xé.	* Hoạt động chơi: + Chơi ở các góc chơi: Vò giấy, xé giấy, chơi với giấy bút. + Chơi theo ý thích (Giờ đón, trả trẻ, dạo chơi ngoài trời)	
8	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn bánh ngày tết, xâu vòng, tô màu, xếp chồng.	- Tập xâu, luồn dây, cài, cời cúc, buộc dây. - Nhào đất nặn bánh - Tập cầm bút tô, vẽ. - Chồng, xếp 6-8 khối.	* Chơi - tập có chủ định - Xâu vòng 2 màu xanh, đỏ (Xen kẽ) - Xâu vòng hoa - Nặn bánh ngày tết - Tô màu hoa mùa xuân - Xếp kệ đặt bình hoa * Hoạt động chơi: Dạo chơi ngoài trời Chơi ở HDG - Lăn, tung bóng kéo dây xe, thả bi, đóng búa, xâu luồn	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
a. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt				
b. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe.				
12	- Tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. + Chuẩn bị chỗ ngủ. - Tập 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	- Tự phục vụ: + Xúc cơm, uống nước. + Chuẩn bị chỗ ngủ. - Tập 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	* Hoạt động ăn: - Nhắc nhở trẻ cần ăn chín, uống nước đã được đun sôi, rửa tay trước khi ăn, ăn xong lau mặt, miệng, uống nước vớt rác đúng nơi quy định. - Hướng dẫn trẻ vận vôi, mở khóa lấy nước uống, trong giờ ăn tự xúc cơm, giúp cô lấy gói chuẩn bị chỗ ngủ * Hoạt động vệ sinh: Tập cho trẻ 1 số thao tác	

			đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	
13	Trẻ chấp nhận: Mặc quần áo ấm khi trời lạnh.	- Tập tự phục vụ: + Mặc quần áo ấm khi trời lạnh	* Hoạt động chơi: - Dạy trẻ kỹ năng tập mặc quần áo khi trời lạnh và khi bị bẩn, bị ướt quần áo.	
II. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan				
16	Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của mùa xuân.	- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của mùa xuân. - Ném vị của 1 số thức ăn	* Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trò chuyện với trẻ về mùa xuân trong giờ đón, trả trẻ. - Xem tranh, sách, băng hình về tết và mùa xuân. * Hoạt động chơi -tập có chủ định - NB: Đặc điểm nổi bật về mùa xuân - NB: Hoa đào, hoa mai TCTV: Hoa đào, hoa mai - NB: Bánh chưng, bánh gù trong ngày tết TCTV: Bánh chưng, bánh gù. - NB: Các món ăn trong ngày tết * Hoạt động chơi - TCM: Đoán vật	
2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi				
20	Trẻ nói được tên và 1 số đặc điểm nổi bật của các đồ vật hoa quả mùa xuân	- Tên và 1 số đặc điểm nổi bật của các đồ vật hoa quả mùa xuân	* Chơi - tập có chủ định: - NB: Đặc điểm nổi bật về mùa xuân - NB: Hoa đào, hoa mai - TCTV: Hoa đào, hoa mai - NB: Bánh chưng, bánh gù trong ngày tết - TCTV: Bánh chưng, bánh gù - NB: Các món ăn trong ngày tết * Hoạt động chơi	

			- TCM: Chuẩn bị mâm cơm.
21	- Trẻ chỉ /nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có màu xanh, màu đỏ theo yêu cầu	- Trẻ lấy màu xanh, màu đỏ để xâu vòng	* Chơi - tập có chủ định: - HĐVĐV: Xâu vòng 2 màu xanh đỏ (Xen kẽ). * Hoạt động chơi: - TCM: Làm theo chỉ dẫn
23	- Trẻ biết được một số khái niệm sơ đẳng về toán: Kích thước, hình dạng như: Hình vuông, hình tròn	- Trẻ biết được một số khái niệm sơ đẳng về hình dạng như; Hình vuông, hình tròn	* Chơi - tập có chủ định: - Nhận biết: Hình vuông, hình tròn - TCTV: Hình vuông, hình tròn * Hoạt động chơi - TCM: Tìm một vật khác

III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

1. Nghe, hiểu lời nói

25	- Trẻ trả lời các câu hỏi: "Tết con đi chơi ở những đâu?"; "Con được ăn những loại bánh gì?"; "Có những loại hoa gì?"; "Những loại quả nào?"	- Nghe các câu hỏi: "Tết con đi chơi ở những đâu?"; "Con được ăn những loại bánh gì?"; "Có những loại hoa gì?"; "Những loại quả nào?"	* Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trò chuyện trong giờ đón, trả trẻ - Trò chuyện, âu yếm trẻ, cho trẻ chơi với các đồ chơi, cô hỏi trẻ tết con được đi chơi ở những đâu? Con được ăn những loại bánh gì trong ngày tết? đây là quả gì? Bánh này có hình gì? Trong ngày tết có những loại hoa gì?. Cô yêu cầu trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cất đồ dùng đồ chơi sau khi chơi
26	Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện:	- Nghe hiểu và kể các câu truyện ngắn cùng cô. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật trong tranh. - Lắng nghe khi người	* Chơi - tập có chủ định - Nghe kể truyện: Mùa xuân của họa mi.

	Mùa xuân của họa mi. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật trong tranh - Lắng nghe khi người lớn đọc sách.	lớn đọc sách.		
--	--	---------------	--	--

2. Nghe , nhắc lại các âm, các tiếng và các câu

27	- Trẻ phát âm rõ tiếng ..(Mùa xuân, bạn nhỏ, nhanh chân, nho nhỏ, đi chợ tết, bánh chưng, bánh gù, hoa đào hoa mai) -Trẻ đọc được bài thơ, truyện ngắn dưới sự giúp đỡ của cô giáo	- Phát âm các âm khác nhau ..(Mùa xuân, bạn nhỏ, nhanh chân, nho nhỏ, đi chợ tết, bánh chưng, bánh gù, hoa đào hoa mai) - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn 3-4 tiếng. - Thơ: Bé gọi mùa xuân - Thơ: Tết là bạn nhỏ. - Thơ: Cây đào - Thơ: Đi chợ tết - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý. - Truyện: Mùa xuân của họa mi	* Chơi - tập có chủ định: - Thơ: Bé gọi mùa xuân + TCTV: Mùa xuân - Thơ: Tết là bạn nhỏ. + TCTV: Bạn nhỏ, nhanh chân - Thơ: Cây đào + TCTV: Nho nhỏ - Thơ: Đi chợ tết + TCTV: Đi chợ tết - Truyện: Mùa xuân của họa mi - NB: Bánh chưng , bánh gù trong ngày tết + TCTV: Bánh chưng, bánh gù - NB: Hoa đào hoa mai + TCTV: Hoa đào hoa mai	
----	--	--	--	--

3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp

29	- Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: + Bày tỏ nhu cầu của bản thân + Biết hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Đây là cái gì? Dùng để làm gì? ”	- Thể hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài - Trả lời được các câu hỏi "Cái gì đây?"; " dùng để làm gì?" "Tại sao?"... "Cái gì đây"	* Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trò chuyện trong giờ đón và trả trẻ - Nhắc trẻ chào ông bà bố mẹ, cô giáo và các bạn - Trò chuyện, âu yếm trẻ, cho trẻ chơi với các đồ chơi, cô hỏi trẻ tết con được đi chơi ở những đâu? Con được ăn những loại bánh gì trong ngày tết? đây là quả gì? Bánh	
----	---	---	--	--

			này có hình gì? Trong ngày tết có những loại hoa gì?. Cô yêu cầu trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Cất đồ dùng đồ chơi sau khi chơi.	
30	Trẻ nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Trẻ biết chào hỏi khi gặp người lớn, biết chào cô giáo, ông bà, bố mẹ, anh chị em trong ngày tết	* Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trò chuyện trong giờ đón và trả trẻ - Nhắc trẻ chào ông bà bố mẹ, cô giáo và các bạn - Trò chuyện, âu yếm trẻ khi được đi chơi trong ngày tết	
IV. Lĩnh vực phát triển TC& KNXH và TM				
1. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân				
2. NB và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi				
3. Thực hiện hành vi xã hội đơn giản				
37	Trẻ biết thể hiện 1 số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng ngày tết, bác sĩ khám bệnh, bế em, nấu ăn, cho em ăn, chuẩn bị mâm cơm ngày tết.	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi - Trẻ biết giả bộ làm người bán hàng trong ngày tết, bác sĩ khám bệnh, bế em, nấu ăn, cho em ăn, chuẩn bị mâm cơm ngày tết.	* Hoạt động chơi - Chơi ở các góc chơi: Bán hàng ngày tết, bác sĩ khám bệnh, bế em, nấu ăn, cho em ăn, chuẩn bị mâm cơm trong ngày tết.	
38	Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác: Chơi cạnh bạn không tranh dành đồ dùng, đồ chơi của bạn	- Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn không tranh dành đồ dùng, đồ chơi của bạn	* Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Trẻ trò chuyện trong giờ đón và trả trẻ * Hoạt động chơi + Chơi ở các góc chơi: Bán hàng, bác sĩ khám bệnh, bế em, nấu ăn, cho em ăn, chuẩn bị mâm cơm.	
39	Trẻ biết thực hiện 1 số yêu cầu của người lớn. Thực hiện 1 số quy định đơn	- Thực hiện 1 số yêu cầu đơn giản của giáo viên. - Thực hiện 1 số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ dùng	* Hoạt động chơi: Chơi ở các góc: Xem tranh về chủ đề, chơi xếp hình, xâu hạt, vò giấy, xé giấy * Hoạt động vệ sinh:	

	giản như: Xếp hàng, cất đồ dùng vào nơi quy định. Đi vệ sinh đúng nơi quy định, tập rửa tay...	vào nơi quy định. Đi vệ sinh đúng nơi quy định, tập rửa tay...	Tập cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Tập 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	
40	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc trong chủ đề: Ngày tết vui vẻ	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. + Hát: Sắp đến tết rồi + VĐTN: Inh là ơi - Hát: Cùng mùa vui - Hát: Mùa xuân đến - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ bài: Em thêm một tuổi, mùa xuân đến rồi.	* Chơi - tập có chủ định: - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. + Hát: Sắp đến tết rồi + VĐTN: Inh là ơi - Hát: Cùng mùa vui - Hát: Mùa xuân đến - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau: + Em thêm 1 tuổi, mùa xuân đến rồi * Hoạt động chơi: + TCAN: Tai ai tinh, Thi ai nhanh, ai đoán đúng, hãy lắng nghe.	
41	Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc) như: Biết xâu vòng, biết nhào đất, xoay tròn .. để nặn bánh ngày tết, di màu, xếp kệ... Xem tranh ảnh về chủ đề. Ngày tết vui vẻ.	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Trẻ biết: Xâu vòng 2 màu xanh đỏ (xen kẽ) - Biết nhào đất, xoay tròn.. để nặn bánh ngày tết, tô màu, xếp kệ. - Xem tranh về chủ đề. Ngày tết vui vẻ.	* Chơi - tập có chủ định: HĐVĐV: Xâu vòng 2 màu xanh đỏ (xen kẽ) - Nặn bánh ngày tết - Xâu vòng hoa - Di màu hoa mùa xuân - Xếp kệ đặt bình hoa * Hoạt động chơi: Chơi ở các góc: Xem tranh về chủ đề, chơi xếp hình, xâu hạt, vò giấy, xé giấy	

Tổng số mục tiêu: 23

Ký duyệt của BGH

Trần Thị Vui